TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2025/HSST
Ngày: 23/6/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp H H.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn N L

- Bà Lê T H

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bế T L – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh:* Ông Lê Văn Chung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 190/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025 đối với:

1. Bị cáo: Võ Phi H, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1993; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số A Đường C, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: Số A Đường C, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; có cha: Võ Phi H1, sinh năm 1966; có mẹ: Ngô Thị L, sinh năm 19967; anh, chị, em ruột: 04 người (kể cả bị cáo); vợ: Chưa có; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2025 đến nay.

Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

2. Người bị hại: Ông Lê Tuyết S; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, Thành Phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/01/2025, Võ Phi H nảy sinh ý định tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, H từ nhà đi bộ một mình qua nhiều tuyến đường, khoảng 15 giờ 09 phút cùng ngày, H đi đến trước quán T, địa chỉ: số A đường L,

ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhìn thấy xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, màu bạc xanh, biển số 69N1-352.19 của anh Lê Tuyết S đang dựng trên lề đường trước cửa quán không có người trông coi, trên xe có gắn sẵn chìa khóa. H đi đến vị trí xe gắn máy đang dựng rồi quan sát xung quanh, thấy không có ai nên H lên xe, nổ máy điều khiển chạy ra hướng ngã 3 L - Phan Văn K đi về tỉnh Đồng Nai để tìm nơi bán xe mô tô nhưng chưa tìm được nơi tiêu thụ thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ kiểm tra và tạm giữ phương tiện. Sau đó, Đội cảnh sát giao thông số A, Phòng C Công an tỉnh Đ đã bàn chiếc xe cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C xử lý.

Đến 16 giờ cùng ngày, anh S ra lấy xe đề về thì phát hiện xe gắn máy biển số 69N1-352.19 đã bị mất trộm nên đến Công an xã T Hội trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Công an xác minh dữ liệu camera tại quán T, địa chỉ số A đường L ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua trích xuất camera ghi nhận toàn bộ diễn biến sự việc trộm cắp xe gắn máy do Võ Phi H thực hiện hành vi.

Ngày 01/02/2025, Công an xã T Hội mời Võ Phi H về trụ sở làm việc. H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe gắn máy như trên.

Khám xét khẩn cấp nơi ở Võ Phi H tại số A đường C, ấp T, xã T, huyện C, TP ., Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ: 01 (Một) áo thun màu trắng ngắn tay, có chữ “BURBERRY", 01 (Một) quần tây dài màu xám, 01 (Một) đôi dép quai ngang màu đen là trang phục Võ Phi H sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Kiểm tra ma túy trong mẫu nước tiểu của H cho kết quả (+) Dương tính với chất ma túy tổng hợp (ma túy đá).

Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 05/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, màu bạc xanh, biển số 69N1-352.19 (đã qua sử dụng) có giá trị là 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng:

+ 01 (Một) áo thun màu trắng ngắn tay, có chữ “BURBERRY"; 01 (Một) quần tây dài màu xám; 01 (Một) đôi dép quai ngang màu đen là trang phục Võ Phi H sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

+ 01 (một) xe máy biển số 69N1-352.19, số máy: 159A081764, số khung: S9A0GY081757. Qua điều tra xác định xe máy biển số 69N1-352.19 nêu trên do bị hại là ông Lê Tuyết S mua và đứng tên chủ sở hữu vào tháng 11 năm 2016. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả lại cho ông S.

(Các vật chứng còn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhập Kho vật chứng thuộc Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an huyện C.)

Quá trình điều tra, Võ Phi H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về dân sự: Ông Lê Tuyết S đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 253/CT-VKS.CC ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Võ Phi H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Võ Phi H về tội "Trộm cắp tài sản" áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Bộ luật hình sự xử Võ Phi H mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa; nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt để sớm đoàn tụ với gia đình trước khi hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét xử vắng mặt tại phiên tòa: Người bị hại ông Lê Tuyết S đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc xét xử vắng mặt không ảnh hưởng đến nội dung vụ án. Do đó Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của Bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 15 giờ 09 phút ngày 30/01/2025 Võ Phi H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 (một) xe máy biển số 69N1-352.19, số máy: 159A081764, số khung: S9A0GY081757, với mục đích tiêu xài cá nhân.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích muốn thỏa mãn động cơ cá nhân nên vẫn cố tình phạm tội với lỗi cố ý. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận định giá cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án, vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Phi H đã

phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa bàn. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) áo thun màu trắng ngắn tay, có chữ "BURBERRY";

- 01 (Một) quần tây dài màu xám;

- 01 (Một) đôi dép quai ngang màu đen.

Đây là trang phục Võ Phi H sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tại Phiên tòa, bị cáo từ chối nhận lại. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Tuyết S đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm bồi thường dân sự đối với Bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Phi H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Phi H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 23/6/2025.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) áo thun màu trắng ngắn tay, có chữ "BURBERRY";

- 01 (Một) quần tây dài màu xám;

- 01 (Một) đôi dép quai ngang màu đen.

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Võ Phi H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, B hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- SL: 15 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Diệp X H